



Ký bởi: Tổng Công Ty Bảo
Đảm An Toàn Hàng Hải
Miền Nam
Ký ngày: 18.11.2021
18:31:14

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 269 /TBHH-TCTBDATHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 18 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của khu nước bên phao neo cảng Xi măng Tây Đô

CTH - 07 - 2021

Vùng biên: Thành phố Cần Thơ.

Tên luồng: Luồng hàng hải Định An - Sông Hậu.

Căn cứ Đơn đề nghị số 74/2021/CV-XMTĐ ngày 12/11/2021 của Công ty Cổ phần Xi măng Tây Đô về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải thông số kỹ thuật khu nước bên phao neo cảng Xi măng Tây Đô; kèm theo bình đồ độ sâu kỹ hiệu XMTĐ_2110, tỷ lệ 1/500 do Xi nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 11/2021 và theo đề nghị của Trường phòng An toàn hàng hải.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của khu nước bên phao neo cảng Xi măng Tây Đô như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước số 1 - Bến phao neo cảng Xi măng Tây Đô, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
B	10°07'32,9" N	105°41'21,5" E	10°07'29,3" N	105°41'27,9" E
C	10°07'29,9" N	105°41'25,4" E	10°07'26,3" N	105°41'31,8" E
E	10°07'27,4" N	105°41'23,3" E	10°07'23,7" N	105°41'29,8" E
F	10°07'30,4" N	105°41'19,5" E	10°07'26,7" N	105°41'25,9" E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt 5,9 m trở lên.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước số 2 - Bến phao neo cảng Xi măng Tây Đô, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
D	10°07'26,9" N	105°41'22,9" E	10°07'23,2" N	105°41'29,4" E
E	10°07'27,4" N	105°41'23,3" E	10°07'23,7" N	105°41'29,8" E
F	10°07'30,4" N	105°41'19,5" E	10°07'26,7" N	105°41'25,9" E
A	10°07'29,9" N	105°41'19,0" E	10°07'26,2" N	105°41'25,5" E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt 2,7 m trở lên.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Công ty Cổ phần Xi măng Tây Đô ⁽¹⁾./. *th*

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV V;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng Cty ĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH _{Nâng}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|---|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển | 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO) |
| 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 16 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 17 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP) | 18 Cty CP Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 19 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 20 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 21 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 22 Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 23 Sở GTVT tỉnh Trà Vinh |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 24 Sở NN&PTNT tỉnh Trà Vinh |
| 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 25 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ |
| 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 26 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ |
| 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 27 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV V |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 28 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container) | 29 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 30 Công ty Cổ phần Xi măng Tây Đô |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | |
| 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) | |
| 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) | |
| 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển | |

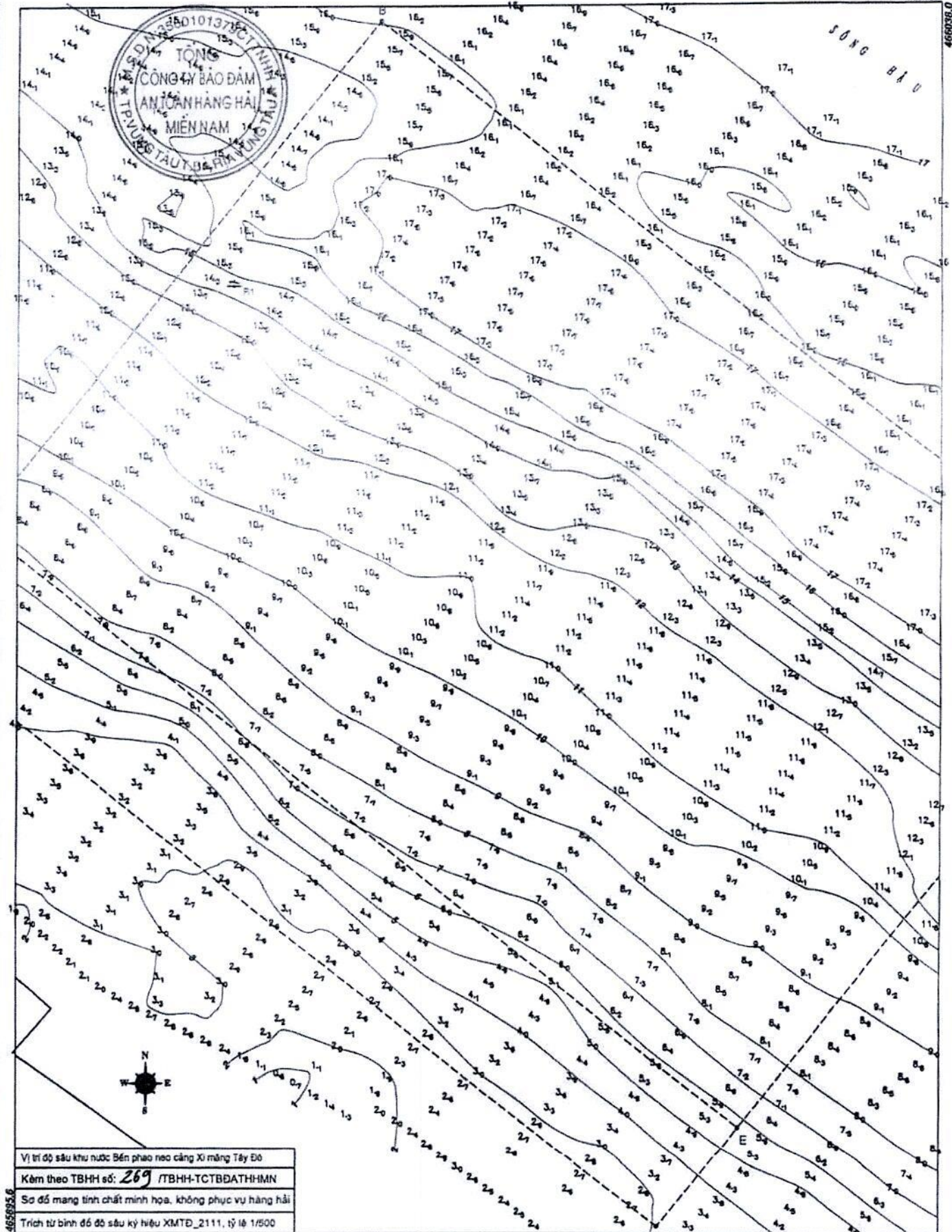
(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

1119677.2

465036.0



SÔNG HẢI



Vị trí độ sâu khu vực Bến phao neo cảng Xi măng Tây Đô
Kèm theo TBHH số: 269 /TBHH-TCTBDATH-MN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu XMTD_2111, tỷ lệ 1/500

Kinh tuyến trục 106 độ, mũi chiều 3 độ